TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:743/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình .

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 617/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/8/2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1990. Là người yêu cầu.

Địa chỉ: C7/258, ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1991. Là người yêu cầu.

Địa chỉ: C3/79/1, tổ 3, ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn; bà T và ông D có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và các đương sự lựa chọn Tòa án Bình Chánh nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/8/2024, các đương sự thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D tự nguyện kết hôn vào năm 2017; theo giấy chứng nhận kết hôn số 52; ngày 15/11/2017, do Ủy ban nhân dân xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc. Đến đầu năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; cả hai đã không còn quan tâm chăm sóc nhau từ lâu.

Nay nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên bà T và ông D yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

Ông Nguyễn Thái D và bà Nguyễn Thị Kim T thỏa thuận giao trẻ Nguyễn My Anh, sinh ngày 11/7/2020 cho bà T nuôi dưỡng. Không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra các đương sự không có yêu cầu gì khác.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai số BLTU/23P/0005754, ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Ông Nguyễn Thái D và bà Nguyễn Thị Kim T thỏa thuận giao trẻ Nguyễn My Anh, sinh ngày 11/7/2020 cho bà T nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Thái D và bà Nguyễn Thị Kim T thỏa thuận ông D không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩ vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông D.

Ông Nguyễn Thái D có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D cùng xác định là không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Thái D chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số BLTU/23P/0005754, ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52; ngày 15/11/2017, do Ủy ban nhân dân xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Đương sự;
-Chi cục Thi hành án dân sự
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

2 000014 008205

Vũ Ngọc Chiến